TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** Số: 1072/2017/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Gò Vấp, ngày 11 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 951/2017/TLST-HNGĐ ngày 17/7/2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoàng H, sinh năm 1971; địa chỉ cư trú: 39/20B Đường X, Phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Đoàn Vũ Đ, sinh năm 1970; địa chỉ cư trú: 39/20B Đường X, Phường Y, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hoàng H và anh Đoàn Vũ Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hoàng H và anh Đoàn Vũ Đ thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 97 do Ủy ban nhân dân Phường 17, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/8/1998 không còn hiệu lực.

- Về con chung: Có hai con chung tên Đoàn Nguyễn Đăng Khoa sinh ngày 14/10/1999 (đã trưởng thành) và Đoàn Nguyễn Hoàng Ngân sinh ngày 09/4/2005.

Giao con chung là Đoàn Nguyễn Hoàng Ngân cho Chị H trực tiếp nuôi dưỡng và Anh Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng cho đến khi trẻ Ngân tròn 18 tuổi.

Anh Đ được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích con chung khi cần thiết có thể yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ khi Chị H có đơn yêu cầu thi hành án, Anh Đ chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng Anh Đ còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành, lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ kiện này.

- Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng do Chị H tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng Chị H đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0027084 ngày 17/7/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Chị H đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- UBND thực hiện việc ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Minh Loan